

**THÔNG BÁO**  
**Luồng đường thủy nội địa (lần đầu)**

Căn cứ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

Sở Giao thông vận tải thông báo luồng đường thủy nội địa (lần đầu) như sau:

- Tên luồng: Sông Vọp
- Chiều dài luồng: 15km
- Cấp kỹ thuật luồng: cấp VI
- Trong phạm vi luồng, hành lang luồng:

TT	Tên điểm	Lý trình (km...)	Địa danh (xã, huyện, tỉnh)	Hệ tọa độ VN-2000		Hệ tọa độ WGS-84	
				Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
1	Điểm khởi đầu	Km0+00	X.Giao An, H.Giao Thủy	2243086.99	611280.60	20°16'31.04"N	106°34'1.89"E
2	Điểm tìm luồng, điểm giao cắt với các tuyến khác						
3	Điểm kết thúc	Km15+00	X.Giao Thiện, X.Giao An, H. Giao Thủy	2235956.24	601660.09	20°12'41.10"N	106°28'28.92"E

5. Tình hình luồng:

TT	Tên vật chướng ngại và công trình ngang tuyến	Lý trình (km...)	Địa danh (xã, huyện, tỉnh)	Các đặc trưng luồng			
				Độ sâu hoặc tính không			Chiều rộng đáy luồng (B)
				Nhỏ nhất (h <sub>min</sub> )	Lớn nhất (h <sub>max</sub> )	Thực đo (h)	
1	Cầu Vọp 1	Km2+720	H.Giao Thủy	1,73m	4,74m	-3,5m	12m
2	Cầu Vọp 2	Km6+159	H.Giao Thủy	1,36m	4,37m	-3,6m	12m

6. Bãi cạn, đoạn cạn:

TT	Tên bãi cạn, đoạn cạn	Lý trình (km...)	Địa danh (xã, huyện, tỉnh)	Độ sâu (h)	Mức nước (H)	Cao độ (Z)	Chiều rộng (B)	Chiều dài (L)	Ngày đo
1	Bãi cạn 1	Km6+500	H.Giao Thủy	Hmax=3,7m Hmin=0,7m	0,211m	-1,60m	25m	35m	
2	Bãi cạn 2	Km6+900	H.Giao Thủy	Hmax=3,9m Hmin=0,9m	0,211m	-1,79m	23m	70m	

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Vụ ATGT - Bộ GTVT;
- Cục ĐTNĐ VN;
- Ban ATGT tỉnh;
- Giám đốc Sở;
- Sở NN&PTNT;
- UBND các huyện, TP.Nam Định;
- Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Xuân Thủy;
- Website Sở GTVT;
- Lưu: VT, QLKC.

(đề b/c)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Minh Đăng**